

Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 32/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021, giữa:

- + *Nguyên đơn:* **Anh Hà Trọng H**, sinh năm 1974;  
ĐKKH và ở: Tổ 6, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên;
- + *Bị đơn:* **Chị Cù Thị Huyền N**, sinh năm 1981;  
ĐKKH: Tổ 4, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên;  
Nơi ở: Tổ 6, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên  
Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;  
Căn cứ Điều 51,55,58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 146, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326 /2016 /UBTV QH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Trọng H và chị Cù Thị Huyền N;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Trọng H và chị Cù Thị Huyền N xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn;

+ Về con chung: Đã trưởng thành;

+ Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về án phí: Anh H tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước (chuyển từ Tiền tạm ứng án phí- lệ phí sang, theo biên

lai thu số 000 4505 ngày 14/01/2021); Hoàn trả anh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Hưng,  
huyện Khoái Châu,  
tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS;

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thúy Kiên**